

Số: 201/BC-SKHĐT

An Giang, ngày 15 tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước hết tháng 4 năm 2024, nhiệm vụ trọng tâm các tháng còn lại năm 2024

Căn cứ Quyết định số 2208/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023 về việc phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2024 nguồn vốn ngân sách trung ương;

Căn cứ Quyết định số 2067/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2023 về việc phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2024 nguồn vốn ngân sách địa phương;

Căn cứ Thông báo số 54/TB-VPUBND ngày 05/3/2024 của Văn phòng UBND tỉnh thông báo kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị tổng kết giải ngân vốn đầu tư công năm 2023 nguồn vốn ngân sách nhà nước và triển khai nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2024,

Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước 4 tháng năm 2024 như sau:

I. Kế hoạch đầu tư công năm 2024

1. Tình hình giao kế hoạch đầu tư công năm 2024

Tổng vốn kế hoạch đầu tư công năm 2024 là **8.163.211** triệu đồng (bao gồm vốn kéo dài) so với năm 2023, cụ thể:

- Vốn năm 2023 (vốn ngân sách trung ương) kéo dài sang năm 2024 là **133.973 triệu đồng**. Trong đó vốn đầu tư theo ngành, lĩnh vực là **48.413 triệu đồng**; vốn Chương trình mục tiêu quốc gia là **85.560 triệu đồng**.

- Kế hoạch đầu tư công năm 2024 nguồn vốn ngân sách nhà nước là **8.029.238 triệu đồng**, trong đó:

+ Đối với vốn ngân sách trung ương năm 2024 là 3.686.292 triệu đồng; UBND tỉnh đã ban hành các quyết định phân bổ và giao kế hoạch vốn¹.

¹ Quyết định số 2208/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023 về việc phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2024 nguồn vốn ngân sách trung ương là 3.329.510 triệu đồng; Quyết định số 2072/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang là 214.825 triệu đồng; Quyết định số 2073/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 về việc phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 nguồn vốn ngân sách trung ương và nguồn vốn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang là 95.317 triệu đồng; Quyết định số 2074/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển

+ Đối với vốn ngân sách địa phương năm 2024 là 4.342.946 triệu đồng: Quyết định số 2067/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2023 về việc phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2024 nguồn vốn ngân sách địa phương.

2. Kết quả giải ngân các kế hoạch đầu tư công

Lũy kế giải ngân vốn kế hoạch năm 2024 đến hết tháng 4 năm 2024 là **2.242.001 triệu đồng**, đạt **27,46%** tổng kế hoạch đầu tư công.

2.1 Vốn năm 2023 (vốn ngân sách trung ương) kéo dài sang năm 2024

Tổng số vốn kế hoạch đầu tư công năm 2023 kéo dài sang năm 2024 là **133.973 triệu đồng**, đến hết tháng 4 năm 2024 giải ngân được **20.547 triệu đồng**, đạt **15,34%**.

Chi tiết từng nguồn vốn như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch ĐTC năm 2023 được phép kéo dài sang năm 2024	Giải ngân đến hết tháng 4/2024	
			Giá trị	Tỷ lệ (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)/(3)
	TỔNG SỐ	133.973	20.547	15,34
	Vốn ngân sách trung ương	133.973	20.547	15,34
	Vốn trong nước	133.973	20.547	15,34
1	Vốn đầu tư theo ngành, lĩnh vực	48.413		
2	Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia	85.560	20.547	24,01
	Trong đó:			
	<i>Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững</i>	22.657	3.743	16,52
	<i>Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi</i>	17.053	6.609	38,76
	<i>Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới</i>	45.850	10.195	22,24

2.2 Kế hoạch đầu tư công năm 2024

Tổng số vốn kế hoạch đầu tư công năm 2024 là **8.029.238 triệu đồng**, đến hết tháng 4 năm 2024 giải ngân được **2.221.454 triệu đồng**, đạt **27,26%**.

Chi tiết từng nguồn vốn như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch ĐTC năm 2024	Giải ngân đến hết tháng 4/2024	
			Giá trị	Tỷ lệ (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)/(3)
	TỔNG SỐ	8.029.238	2.221.454	27,67
A	Vốn ngân sách địa phương	4.342.946	883.798	20,35
1	Vốn đầu tư tập trung	1.381.674	220.121	15,93
-	<i>Cấp tỉnh quản lý</i>	<i>958.934</i>	<i>125.590</i>	<i>13,10</i>
-	<i>Cấp huyện quản lý</i>	<i>422.740</i>	<i>94.531</i>	<i>22,36</i>
2	Vốn thu xổ số kiến thiết	2.085.058	441.514	21,18
3	Vốn thu sử dụng đất	794.014	222.163	27,98
-	<i>Cấp tỉnh quản lý</i>	<i>434.014</i>	<i>144.542</i>	<i>33,30</i>
-	<i>Cấp huyện quản lý</i>	<i>360.000</i>	<i>77.621</i>	<i>21,56</i>
4	Vốn bội chi ngân sách địa phương	82.200	0	0
B	Vốn ngân sách trung ương	3.686.292	1.337.656	36,29
1	Vốn trong nước	3.484.142	1.337.656	38,39
	<i>Vốn đầu tư theo ngành, lĩnh vực</i>	<i>3.127.360</i>	<i>1.221.351</i>	<i>39,05</i>
	Trong đó:			
	* 03 Chương trình MTQG	356.782	116.305	32,60
-	<i>Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững</i>	<i>95.317</i>	<i>41.171</i>	<i>43,19</i>
-	<i>Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi</i>	<i>46.640</i>	<i>3.437</i>	<i>7,37</i>
-	<i>Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới</i>	<i>214.825</i>	<i>71.697</i>	<i>33,37</i>
2	Vốn ngoài nước	202.150	0	0

(Chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm)

3. Kết quả giải ngân theo lĩnh vực**3.1. Các lĩnh vực giải ngân cao hơn bình quân chung của tỉnh là 27,46%:**

- (1) Giao thông: 39,43% (1.582.156/4.012.299 triệu đồng);
- (2) Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước: 49,11% (24.385/49.649 triệu đồng);
- (3) Xã hội: 31,45% (116.666/370.978 triệu đồng).

3.2. Các lĩnh vực giải ngân thấp hơn bình quân chung của tỉnh là 27,46%:

- (1) Công nghệ thông tin: 19,49% (9.506/48.767 triệu đồng);
- (2) Quốc phòng: 18,34% (2.840/14.574 triệu đồng);
- (3) Giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp: 11,66% (107.530/922.469 triệu đồng);
- (4) Bổ trí thực hiện nhiệm vụ khác (trả nợ vay, thanh toán công nợ sau quyết toán) 10,96% (6.648/60.663 triệu đồng);
- (5) Văn hóa, Thông tin: 9,87% (7.374/74.716 triệu đồng);
- (6) Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản: 8,26% (16.698/202.130 triệu đồng);
- (7) An ninh và trật tự, an toàn xã hội: 7,33% (17.008/231.640 triệu đồng);
- (8) Khu công nghiệp và khu kinh tế: 5,50% (4.969/90.359 triệu đồng);
- (9) Y tế, dân số và gia đình: 1,28% (7.700/600.737 triệu đồng);
- (10) Cấp nước, thoát nước chưa giải ngân (00/1.303 triệu đồng);
- (11) Du lịch chưa giải ngân (00/50.000 triệu đồng);

4. Kết quả giải ngân theo chủ đầu tư

Có tổng cộng 34 chủ đầu tư có sử dụng kế hoạch đầu tư công năm 2024, kết quả giải ngân các chủ đầu tư như sau:

- Có 06 chủ đầu tư có tỷ lệ cao hơn bình quân chung của tỉnh (27,46%), bao gồm: 03 đơn vị là các sở, ban ngành tỉnh và 03 đơn vị cấp huyện, cụ thể như sau:

+ *Các sở, ban ngành tỉnh:*

- (1) Tòa án tỉnh (91,48%);
- (2) Sở Tư pháp (70,15%);
- (2) Ban QLDA ĐTXD Công trình Giao thông và Nông nghiệp (41,79%);

+ *Các huyện, thị xã, thành phố:*

- (1) UBND thành phố Long Xuyên (40,97%);
- (2) UBND huyện Châu Phú (30,43%);
- (3) Huyện An Phú (29,24%);

- Và 28 chủ đầu tư có tỷ lệ thấp hơn bình quân chung của tỉnh (27,46%), bao gồm: 20 đơn vị là các sở, ban ngành tỉnh và 08 đơn vị cấp huyện. cụ thể như sau:

+ *Các sở, ban ngành tỉnh:*

- (1) BCH BĐBP tỉnh (21,11%);
- (2) Công an tỉnh (16,75%);
- (3) Sở Tài chính (10,96%);
- (4) Trường Cao đẳng nghề An Giang (7,05%);
- (5) Sở Giáo dục và Đào tạo (5,98%);

- (6) Ban QL Khu kinh tế (5,33%);
- (7) Ban QLDA ĐTXD và Khu vực phát triển đô thị (2,68%);
- (8) Sở NN&PTNT (2,59%);
- (9) Trường Trung cấp nghề dân tộc nội trú tỉnh (2,47%);
- (10) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (1,49%);

Và 10 chủ đầu tư chưa giải ngân là: (11) Ban Dân tộc tỉnh; (12) Ban QL Rừng phòng hộ và Đặc dụng tỉnh; (13) Công ty CP Điện nước AG; (14) Chi cục Kiểm lâm; (15) Sở Kế hoạch và Đầu tư; (16) Sở Thông tin và Truyền thông; (17) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; (18) Sở Xây dựng; (19) Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh; (20) Trường Cao đẳng Y tế An Giang;

+ Các huyện, thị xã, thành phố:

- (1) Huyện Tri Tôn (27,35%);
- (2) UBND thị xã Tịnh Biên (19,62%);
- (3) UBND thị xã Tân Châu (17,38%);
- (4) Huyện Châu Thành (15,01%);
- (5) Huyện Thoại Sơn (14,80%);
- (6) Huyện Chợ Mới (13,21%);
- (7) Huyện Phú Tân (11,19%);
- (8) Thành phố Châu Đốc (5,96%);

Đề nghị 10 chủ đầu tư giải ngân thấp hơn bình quân chung của tỉnh, nhất là các chủ đầu tư chưa thực hiện giải ngân trong 4 tháng đầu năm, xác định cụ thể các nguyên nhân khách quan và chủ quan để đề ra các giải pháp thực hiện tốt hơn trong thời gian tới; đồng thời phải thể hiện rõ quyết tâm trong công tác chỉ đạo, điều hành để đẩy nhanh tiến độ thi công và thực hiện thủ tục giải ngân các dự án.

(Chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm)

5. Đánh giá

Kết quả giải ngân các kế hoạch vốn hết tháng 4/2024 nguồn vốn ngân sách nhà nước đạt 27,46%, so với cùng kỳ 2023 tỷ lệ này cao hơn 17,13% (cùng kỳ năm 2022 là 10,33%). Cả nước ước giải ngân đến hết tháng 4 năm 2024 là 16,41%.

Nguyên nhân chủ yếu giải ngân chưa đạt yêu cầu là do: các dự án khởi công mới đang hoàn chỉnh thủ tục bồi thường giải phóng mặt bằng, lựa chọn nhà thầu. Ngoài ra, trong quá trình triển khai phát sinh vấn đề cần phải điều chỉnh thủ tục dự án... Từ đó, dẫn đến giải ngân chậm; Công tác tổ chức thực hiện, quản lý dự án chưa chủ động; Trong tháng 01/2024, các chủ đầu tư tập trung thanh toán khối lượng hoàn thành các dự án của kế hoạch vốn năm 2023 (đến hết ngày 31/01/2024) nên khối lượng thực hiện thanh toán trong tháng 01/2024 của kế hoạch vốn năm 2024 là chưa nhiều.

II. Giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công

Trong các tháng còn lại của năm 2024, phân đấu tỷ lệ giải ngân kế hoạch vốn đạt 100% kế hoạch (trong đó hết quý II/2024 đạt 40% trở lên, cả năm phân đấu trên 95%). Do đó, đề nghị các Sở, ban ngành và các chủ đầu tư tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ², các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đẩy mạnh phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công (*đặc biệt là lưu ý thực hiện Thông báo số 54/TB-VPUBND ngày 05/3/2024 của Văn phòng UBND tỉnh thông báo kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị tổng kết giải ngân vốn đầu tư công năm 2023 nguồn vốn ngân sách nhà nước và triển khai nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2024*).

Ngoài việc thực hiện theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, đề nghị các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố, các chủ đầu tư tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Xây dựng kế hoạch giải ngân chi tiết từng dự án theo từng tháng có phân công lãnh đạo chịu trách nhiệm theo dõi từng dự án, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để theo dõi, tổng hợp báo cáo, trong đó:

- Đối với dự án hoàn thành năm 2024: tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện, hoàn thành sớm các hạng mục công trình, và thanh toán giải ngân ngay cho nhà thầu; đồng thời lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành đảm bảo thời gian quy định.

- Đối với dự án hoàn thành sau năm 2024: Tăng cường kiểm tra, đôn đốc nhà thầu tập kết vật tư, nhân công đẩy nhanh tiến độ thi công gắn với chất lượng công trình, nghiệm thu khối lượng hoàn thành để sớm thanh toán, giải ngân.

- Đối với dự án khởi công mới: phải chủ động chuẩn bị thực hiện hoàn thành các thủ tục hồ sơ để tổ chức lựa chọn nhà thầu ngay từ đầu năm; Hạn chế thấp nhất tình trạng điều chỉnh thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu so với kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt và hủy thầu; đồng thời các dự án có liên quan công tác bồi thường giải phóng mặt bằng phải chủ động chuẩn bị trước và có các giải pháp tháo gỡ khó khăn.

2. Các chủ đầu tư: trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện các dự án phải đảm bảo hồ sơ thủ tục (chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án, kế hoạch lựa chọn nhà thầu, đấu thầu dự án...); thủ tục thanh toán, quyết toán vốn kịp thời chặt chẽ đảm bảo đúng quy định; triển khai thi công dự án phải đảm bảo chất

² Công điện số 24/CĐ-TTg ngày 22/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy nhanh tiến độ phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công năm 2024.

lượng, hiệu quả sau đầu tư; chủ động rà soát và đề xuất khối lượng cát đảm bảo cho các dự án, đặc biệt là các dự án giao thông trọng điểm được kịp thời.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông công bố kết quả giải ngân định kỳ hằng tháng của các chủ đầu tư trên phương tiện thông tin đại chúng.

4. Định kỳ (hoặc khi cần thiết), Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh (03 đoàn kiểm tra) để kiểm tra trực tiếp các chủ đầu tư, các dự án có khó khăn vướng mắc để kịp thời xử lý, tháo gỡ cho các chủ đầu tư, đẩy nhanh tiến độ thực hiện thi công và giải ngân kế hoạch vốn.

5. Tổ Công tác xử lý các khó khăn, vướng mắc các dự án tiếp tục thực hiện nhiệm vụ để kịp thời tháo gỡ khó khăn của các chủ đầu tư theo thẩm quyền hoặc đề xuất Ủy nhân dân tỉnh xem xét xử lý các khó khăn, vướng mắc của các chủ đầu tư.

Trên đây là báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- GD và các PGD
- VPS, P.THQH, P. ĐT, P. KHN;
- Lưu: VT.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Nghị